TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HSST
Ngày: 18-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam .
Ông Nguyễn Thanh An.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh: Ông Bùi Văn Dũng– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/TLST - HS ngày 18 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Tân K,** sinh ngày: 12/02/2001.

Nơi thường trú: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An, Nay là: xã L, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tân T và bà Lê Thị Thu N; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự (02): Quyết định số 11/QĐ-XPHC, ngày 03/7/2023, của Trưởng Công an xã L, huyện C, tỉnh Long An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy"*, chưa xóa tiền sự và Quyết định số: 53/QĐ-TA ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chưa chấp hành quyết định; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tuấn E**, sinh ngày: 25/4/1994.

Nơi thường trú: ấp V, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Nay là xã: Tân Tập, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới

tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị G; Bản thân có vợ tên Phạm Thị Trúc L, có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án - tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/12/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc V**, sinh ngày: 11/4/2000.

Nơi thường trú: ấp R, xã A, huyện C, Tp .. Nay là xã A, Tp .; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Huỳnh Kim T2; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ L1 (chết ngày 30/6/2025), có 01 con, sinh năm 2023; Tiền án - tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã L, huyện N, Tp .. Nay là: xã H, Tp ..

2/ Đặng Thị Thanh Q, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố A, phường T, Quận G, Tp .. Nay là: phường T, Tp ..

Người làm chứng:

1/ Đặng Quốc T3, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. Nay là: xã C, tỉnh Tây Ninh.

2/ Hồ Quang Q1, sinh năm: 2005 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nay là: xã T, tỉnh Cà Mau.

3/ Trần Minh Đ, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp B, xã L, huyện N, Tp .. Nay là: xã H, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 23/11/2024, Công an xã L, huyện C, tỉnh Long An tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 5 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" thuộc Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. Tại thời điểm kiểm tra có 03 người đang lưu trú gồm: Phạm Tân K, Nguyễn Văn Tuấn E và Trần Minh Đ. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện dưới kệ chén có 01 hộp giấy màu trắng bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon viền xanh bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 cái kéo bằng kim loại; 30 gói nylon viền xanh chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa được hàn kín 01

đầu; 03 nỏ thủy tinh trong đó có 02 nỏ đã qua sử dụng và 01 nỏ chưa qua sử dụng; 06 gói nylon viền xanh đã qua sử dụng bên trong có bám chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon hàn xung quanh; 01 ống nhựa trắng có đậy nắp 02 đầu màu xanh đã qua sử dụng. Trong góc phòng trọ gần khu vực dưới chân cầu thang có 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây, trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng đã qua sử dụng. Dưới chân cầu thang có 01 bịch nylon màu đen có 10 ống thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 đầu khò và 01 cây kim loại màu trắng, nhọn 01 đầu. Công an xã L tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C tạm giữ, niêm phong các chất nghi là ma túy và gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 804/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

1. Bì thư ký hiệu M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền xanh và 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,0334 gam, loại: Methamphetamine.

2. Bì thư ký hiệu M2: 07 (bảy) túi nylon được đóng gói niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine.

H2 lại đối tượng gửi giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,9603 gam (Bì thư ký hiệu M1); 07 (bảy) túi nylon đã gửi đến yêu cầu giám định (Bì thư ký hiệu M2) và tất cả vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 804.

Tại Kết luận giám định số: 806/KL-KTHS ngày 02/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

1. Bì thư M3: 01 (một) bộ dụng cụ nghi sử dụng ma túy (01 chai nhựa nắp màu xanh lá, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng) được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine.

2. Bì thư M4: Chất màu nâu đựng trong 02 (hai) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,0194 gam, loại: Methamphetamine.

H2 lại đối tượng gửi giám định: 01 (một) bộ dụng cụ nghi sử dụng ma túy (01 chai nhựa nắp màu xanh lá, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng – Bì thư M3); 02 (hai) nỏ thủy tinh (Bì thư M4) đã gửi đến yêu cầu giám định và tất cả vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 806.

Tại Kết luận giám định số: 807/KL-KTHS ngày 02/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: 01 (một) nỏ thủy tinh gắn trên nắp màu đỏ chai nhựa màu

trắng được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine.

H2 lại đối tượng gửi giám định: 01 (một) chai nhựa màu trắng nắp màu đỏ khoét 02 lỗ tròn và gắn 01 nỏ thủy tinh đã gửi đến yêu cầu giám định; vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 807.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định: Vào ngày 17/11/2024, Phạm Tân K đến phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" do Nguyễn Văn T4 Em thuê để ở nhờ. Trong thời gian ngày 17/11/2024 và ngày 22/11/2024, K 02 lần mua ma túy của đối tượng Tuấn X (chưa rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 2.550.000 đồng (lần đầu mua 1.800.000 đồng và lần sau mua 750.000 đồng) về chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để thu lợi số tiền 600.000 đồng. Cụ thể như sau:

1. Bán cho Hồ Quang Q1 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/11/2024, Q1 sử dụng điện thoại, sim số: 0919.701.259 gọi vào số điện thoại 0363.620.017 của K hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, K đồng ý. Sau đó, K lấy 01 ít ma túy bỏ vào gói nylon có rãnh khép rồi đem đến đường D8 gần phòng trọ của Tuấn E thuộc Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An để bán cho Q1 và lấy số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 20/11/2024, Q1 gọi điện hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, K đồng ý. Sau đó, K lấy 01 ít ma túy bỏ vào gói nylon có rãnh khép rồi đem đến đường N thuộc Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An bán cho Q1, nhưng do Q1 không có tiền nên K cho Q1 nợ.

Lần thứ ba: Vào khoảng 01 giờ ngày 21/11/2024, Q1 tiếp tục gọi điện hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, K đồng ý. Sau đó, K lấy 01 ít ma túy bỏ vào gói nylon có rãnh khép rồi đem đến đường D8 gần phòng trọ của Tuấn E thuộc Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An để bán cho Q1. Sau khi lấy ma túy, Q1 chuyển khoản 200.000 đồng vào tài khoản Momo để trả tiền cho K.

2. Bán cho Đặng Quốc T3 01 lần, cụ thể: vào khoảng 21 giờ ngày 21/11/2024, Đặng Quốc T3 đến phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" của Tuấn E. Tại đây, K lấy ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy để K, Tuấn E và T3 cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng, T3 đưa K số tiền 200.000 đồng phụ tiền mua ma túy, K đồng ý.

Ngoài ra, Phạm Tân K có 05 lần "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", trong đó: có 04 lần cùng với Nguyễn Văn T4 Em tại phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" thuộc Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An và 01 lần cùng với Nguyễn Ngọc V tại phòng trọ số 15 "Nhà trọ Nguyễn Văn H1" thuộc Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 18/11/2024 sau khi mua 1.800.000 đồng ma túy đá của đối tượng Tuấn X (không rõ họ tên, địa chỉ), K đem về phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q". Sau đó, K lấy 01 ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy rồi cùng với Tuấn E sử dụng. Sau đó, K cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào góc trong phòng trọ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/11/2024, Nguyễn Ngọc V đi mua đồ thì gặp K nên V hỏi K có ma túy để sử dụng, K đồng ý và đi vào phòng trọ của Tuấn E lấy 01 gói ma túy đá rồi cùng với V đi về phòng trọ của V tại phòng trọ số 15 "Nhà trọ Nguyễn Văn H1". Tại đây, V lấy bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đưa cho K đổ ma túy vào nỏ rồi đốt lên cho cả hai sử dụng. Sau khi sử dụng, V cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi chở K quay về phòng trọ.

Lần thứ ba: Vào khoảng 21 giờ ngày 21/11/2024, Đặng Quốc T3 gọi điện hỏi K còn ma túy không cho T3 sử dụng ké, K đồng ý. Sau đó, T3 đi bộ đến đường N thì K chạy ra rước Tế vào phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q". Sau đó, K lấy ma túy bỏ vào nỏ rồi dùng bật lửa đốt lên để K, Tuấn E và T3 cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T3 đưa cho K số tiền 200.000 đồng để phụ tiền mua ma túy, K đồng ý.

Lần thứ tư: Vào khoảng 01 giờ ngày 23/11/2024, T3 tiếp tục gọi điện thoại hỏi K có ở nhà không để qua chơi, K đồng ý. Sau đó, T3 đón xe H3 ôm đến đường N rồi đi bộ vào phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q". Sau đó, K lấy ma túy bỏ vào nỏ rồi dùng bật lửa đốt lên để K, Tuấn E và T3 cùng nhau sử dụng, lần nay T3 không đưa tiền cho K.

Lần thứ năm: Vào khoảng 10 giờ ngày 23/11/2024, Trần Minh Đ đến phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" của Tuấn E chơi. Tại đây, Tuấn E hỏi K còn ma túy không đem ra sử dụng, K đồng ý và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong nỏ còn ma túy rồi đốt lên để K, Tuấn E và Đ cùng nhau sử dụng. Sau đó, K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào trong góc phòng trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản.

Ngày 23/11/2024, Công an xã L, huyện C, tỉnh Long An tiến hành test nhanh đối với: Phạm Tân K, Nguyễn Văn Tuấn E, Nguyễn Ngọc V, Trần Minh Đ, Đặng Quốc T3 và Hồ Quang Q1, kết quả tất cả đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSCG ngày 17/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố:

Phạm Tân K về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Nguyễn Văn T4 Em về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Ngọc V về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ba bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Tân K: từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Tân K từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Phạm Tân K phải chấp hành hình phạt chung về hai tội từ 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T4 Em từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng đến 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Ngọc V từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tuấn E và V theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,9603 gam, do là chất cấm.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây, trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, trong đó có 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, đế chai có bịt bằng nút

nhựa màu đỏ, xung quanh quấn băng keo đen; 01 hộp giấy màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại; 06 gói nylon viền xanh đã qua sử dụng bên trong có bám chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon hàn xung quanh; 30 gói nylon viền xanh chưa qua sử dụng; 03 nỏ thủy tinh trong đó có 02 nỏ đã qua sử dụng và 01 nỏ chưa qua sử dụng; 10 ống thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa được hàn kín 01 đầu; 01 ống nhựa trắng có đậy nắp 02 đầu màu xanh đã qua sử dụng; 01 đầu khò gas tự chế màu đen; 01 đầu khò; 01 cây kim loại màu trắng, nhọn 01 đầu. Do các vật dụng trên bị cáo dùng để tàng trữ, sử dụng ma túy và xét thấy không có giá trị sử dụng và giá trị sử dụng không lớn, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, sim số: 0363.620.017 của bị cáo K sử dụng liên lạc để bán ma túy, đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước điện thoại và tịch thu tiêu hủy sim số.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu S, sim số: 0336.155.259 và sim số: 0359.151.642 của bị cáo Tuấn E không liên quan đến vụ án, nên đề nghị hoàn trả cho bị cáo Tuấn E.

Buộc bị cáo K phải giao nộp số tiền 600.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, sung nộp ngân sách Nhà nước.

Ba bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Ba bị cáo nói lời sau cùng nhìn nhận hành vi phạm tội, nêu hoàn cảnh gia đình khó khăn và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Tân K, Nguyễn Văn Tuấn E và Nguyễn Ngọc V xảy ra ngày từ ngày 17/11/2024 đến ngày 23/11/2024 nên áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giải quyết.

[2] Ngày 18/11/2024 bị cáo K mua 1.800.000 đồng ma túy đá và ngày 22/11/2024 bị cáo K mua tiếp 750.000 đồng ma túy đá của đối tượng tên Tuấn X

(chưa rõ nhân thân) đem về phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" do Nguyễn Văn T4 Em thuê, cho K ở nhờ để chia nhỏ sử dụng và bán cho các con nghiện thu lợi số tiền 600.000 đồng. Trong đó, xác định được bán cho Hồ Quang Q1 03 lần vào các ngày 19, 20 và 21/11/2024 và bán cho Đặng Quốc T3 01 lần vào ngày 21/11/2024. Do đó hành vi của bị cáo K đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là *"Phạm tội hai lần trở lên"* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Văn Tuấn E có hành vi cho bị cáo K ở nhờ chung phòng trọ, nhưng không biết việc K mua ma túy về phòng trọ chia nhỏ để bán cho các con nghiện, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét vai trò đồng phạm của Tuấn E về hành vi *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, là phù hợp.

[3] Quá trình điều tra và lời khai của bị cáo K và Tuấn E tại phiên tòa, chứng minh được: Phạm Tân K và Nguyễn Văn T4 Em thống nhất cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bốn lần tại phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" vào các ngày 18, 21 và 23/11/2024, cụ thể:

[3.1] Vào khoảng 19 giờ ngày 18/11/2024, K và Tuấn E cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[3.2] Vào khoảng 21 giờ ngày 21/11/2024 K và Tuấn E cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Đặng Quốc T3 cùng sử dụng (lần này T3 có trả cho K số tiền 200.000 đồng).

[3.3] Vào khoảng 01 giờ ngày 23/11/2024 K và Tuấn E cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Đặng Quốc T3 cùng sử dụng.

[3.4] Vào khoảng 10 giờ ngày 23/11/2024, K và Tuấn E cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Trần Minh Đ cùng sử dụng.

[4] Ngoài ra, quá trình điều tra và lời khai của bị cáo K và V tại phiên tòa còn chứng minh được: vào khoảng 11 giờ ngày 21/11/2024 tại phòng trọ số 15 "Nhà trọ Nguyễn Văn H1" thuộc Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An do Nguyễn Ngọc V thuê trọ, K và V cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần.

[5] Đến khoảng 11 giờ ngày 23/11/2024, Công an tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" phát hiện 02 túi nylon (01 túi hàn kín và 01 túi có rãnh khép) chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. Theo Kết luận giám định số: 804/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền xanh và 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,0334 gam, loại: Methamphetamine.

[6] Do đó hành vi của bị cáo K, Tuấn E và V đã cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Do bị cáo V chỉ tổ chức sử dụng ma túy một lần với bị cáo K vào ngày 21/11/2024. Nên hành vi phạm tội của bị cáo V thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo K và Tuấn E đã tổ chức sử dụng ma túy trên hai lần (Khang năm lần, Tuấn E bốn lần) và có ba lần tổ chức cho ba người sử dụng (hai lần có Đặng Quốc T3 tham gia cùng K và Tuấn E và một lần có Trần Minh Đ tham gia cùng K và Tuấn E). Nên hành vi phạm tội của K và Tuấn E thuộc trường hợp định khung tăng nặng hình phạt là *"a. Phạm tội hai lần trở lên và b. Đối với hai người trở lên"* theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[7] Trong vụ án, có 03 bị cáo nhưng không có sự câu kết chặt chẽ, đồng phạm giản đơn (tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*") nên không xem xét đến tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tổ chức. Đối với số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo K có khối lượng 1,0334 gam, loại: Methamphetamine, bị cáo K khai dùng để bán cho các con nghiện và sử dụng, không phân chia ma túy để bán và ma túy để sử dụng nên số ma túy này được xử lý trong hành vi *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, nên không xem xét xử lý hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* của bị cáo K.

[8] Hành vi trái pháp luật của ba bị cáo là nguy hiểm, ba bị cáo thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như: mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý . . ., nhưng ba bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của ba bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý ba bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với ba bị cáo theo Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[10] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với ba bị cáo: ba bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K và Tuấn E đã tự nguyện khai nhận các hình vi phạm tội trước đó, nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo V có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), đang nuôi con nhỏ do vợ bị cáo V chết vào ngày 30/6/2025, có ông, bà ngoại tên Nguyễn Văn N1, Nguyễn Thị M được tặng

huân chương kháng chiến hạng 3, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[11] Xét về nhân thân của ba bị cáo: hai bị cáo Tuấn E và V có nhân thân tốt. Bị cáo K có nhân thân xấu, cụ thể: một lần bị xử phạt hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo Quyết định số 11/QĐ-XPHC, ngày 03/7/2023, của Trưởng Công an xã L, huyện C, tỉnh Long An và Quyết định số: 53/QĐ-TA ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chưa chấp hành quyết định.

[12] Với những phân tích trên, xét thấy cần cách ly ba bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo ba bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với ba bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự và đối với bị cáo Tuấn E, Vẹn theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[13] Đối với Nguyễn Thị G, Đặng Thị Thanh Q, Nguyễn Thị Mỹ L1, Nguyễn Văn H1 là người quản lý và chủ nhà trọ, khi bị cáo K, Tuấn E và V *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* tại phòng trọ số 05 "Nhà trọ Đặng Thị Thanh Q" và phòng trọ số 15 "Nhà trọ Nguyễn Văn H1" thì những người này hoàn toàn không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý. Đối với Đặng Quốc T3 có hành vi trả cho K số tiền 200.000 đồng sau khi sử dụng trái phép ma túy vào ngày 21/11/2024, nhưng khi sử dụng trái phép chất ma túy thì K và Tuấn E không biết và T3 cũng không hứa hẹn sau khi sử dụng ma túy xong thì T3 trả tiền ma túy cho K, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét vai trò đồng phạm đối với T3 về hành vi *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Đối với hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* của Đặng Quốc T3, Hồ Quang Q1, Trần Minh Đ. Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T3, Q1 và xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ. Đối với đối tượng tên Tuấn X theo bị cáo K khai nhận là người đã bán ma túy cho K, hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[14] Về tang vật thu giữ: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, để xử lý tang vật thu giữ như sau:

[14.1] Đối với: Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,9603 gam, do là chất cấm, nên tịch thu tiêu hủy:

[14.2] Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây, trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng

đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, trong đó có 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, đế chai có bịt bằng nút nhựa màu đỏ, xung quanh quấn băng keo đen; 01 hộp giấy màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại; 06 gói nylon viền xanh đã qua sử dụng bên trong có bám chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon hàn xung quanh; 30 gói nylon viền xanh chưa qua sử dụng; 03 nỏ thủy tinh trong đó có 02 nỏ đã qua sử dụng và 01 nỏ chưa qua sử dụng; 10 ống thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa được hàn kín 01 đầu; 01 ống nhựa trắng có đậy nắp 02 đầu màu xanh đã qua sử dụng; 01 đầu khò gas tự chế màu đen; 01 đầu khò; 01 cây kim loại màu trắng, nhọn 01 đầu. Do các vật dụng trên các bị cáo dùng để tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và xét thấy không có giá trị sử dụng và giá trị sử dụng không lớn, nên tịch thu tiêu hủy.

[14.3] Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, sim số: 0363.620.017 của bị cáo K sử dụng liên lạc để bán ma túy, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước điện thoại và tịch thu tiêu hủy sim số.

[14.4] Đối với 01 điện thoại di động hiệu S, sim số: 0336.155.259 và sim số: 0359.151.642 của bị cáo Tuấn E không liên quan đến vụ án, tại phiên tòa bị cáo Tuấn E yêu cầu nhận lại, nên hoàn trả cho bị cáo Tuấn E.

[14.5] Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy của bị cáo K, tại phiên tòa bị cáo K khai nhận thu lợi số tiền 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng). Nên buộc bị cáo K phải giao nộp, sung nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tân K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Tân K 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Tân K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Phạm Tân K phải chấp hành hình phạt chung về hai tội là 14 (mươi bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ này 23/11/2024.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T4 Em phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T4 Em 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù được tính từ này 26/12/2024.

3. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc V 02 (hai) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù được tính từ này 25/12/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam ba bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (18/7/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,9603 gam; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây, trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, trong đó có 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, đế chai có bịt bằng nút nhựa màu đỏ, xung quanh quấn băng keo đen; 01 (một) hộp giấy màu trắng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại; 06 (sáu) gói nylon viền xanh đã qua sử dụng bên trong có bám chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) gói nylon hàn xung quanh; 30 (ba mươi) gói nylon viền xanh chưa qua sử dụng; 03 (ba) nỏ thủy tinh trong đó có 02 nỏ đã qua sử dụng và 01 nỏ chưa qua sử dụng; 10 (mười) ống thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa được hàn kín 01 đầu; 01 (một) ống nhựa trắng có đậy nắp 02 đầu màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đầu khò gas tự chế màu đen; 01 (một) đầu khò; 01 (một) cây kim loại màu trắng, nhọn 01 đầu và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số: 0363.620.017.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Văn T4 Em 01 (một) điện thoại di động hiệu S, cùng sim số: 0336.155.259 và sim số: 0359.151.642.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 41/QĐ-VKSCG, ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Buộc bị cáo Phạm Tân K phải giao nộp số tiền 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng) thu lợi bất chính, sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *Công an tỉnh Tây Ninh;*
-*VKSND Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh;*
-*THADS tỉnh Tây Ninh;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 18 tháng 7 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 18 tháng 7 năm 2025.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam .

Ông Nguyễn Thanh An.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2025/TLST-HS, ngày 18/6/2025 đối với bị cáo: Phạm Tân Khang, Nguyễn Văn Tuấn En và Nguyễn Ngọc Vẹn.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Tân Khang phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn Em và Nguyễn Ngọc Vẹn cùng phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Bị cáo Phạm Tân Khang: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự và Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn Em: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Vẹn: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Phạm Tân Khang 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Phạm Tân Khang 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Phạm Tân Khang phải chấp hành hình phạt chung về hai tội là 14 (mươi bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ này 23/11/2024.

Xử phạt: Nguyễn Văn Tuấn Em 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù được tính từ này 26/12/2024.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Vẹn 02 (hai) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù được tính từ này 25/12/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam ba bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (18/7/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,9603 gam; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây, trên nắp gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn, trong đó có 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, đế chai có bịt bằng nút nhựa màu đỏ, xung quanh quấn băng keo đen; 01 (một) hộp giấy màu trắng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại; 06 (sáu) gói nylon viền xanh đã qua sử dụng bên trong có bám chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) gói nylon hàn xung quanh; 30 (ba mươi) gói nylon viền xanh chưa qua sử dụng; 03 (ba) nỏ thủy tinh trong đó có 02 nỏ đã qua sử dụng và 01 nỏ chưa qua sử dụng; 10 (mười) ống thủy tinh chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa được hàn kín 01 đầu; 01 (một) ống nhựa trắng có đậy nắp 02 đầu màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đầu khò gas tự chế màu đen; 01 (một) đầu khò; 01 (một) cây kim loại màu trắng, nhọn 01 đầu và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số: 0363.620.017.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Văn Tuấn Em 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, cùng sim số: 0336.155.259 và sim số: 0359.151.642.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 41/QĐ-VKSCG, ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Buộc bị cáo Phạm Tân Khang phải giao nộp số tiền 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng) thu lợi bất chính, sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ**

VÕ TRƯỜNG TAM – NGUYỄN THANH ANNGUYỄN ĐỨC BẢO